

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao phục vụ Phiên họp thứ 29 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Văn bản số 462/TTCP-C.IV ngày 02/12/2025 của Thanh tra Chính phủ và Văn bản số 5441/VPCP-V.I ngày 28/11/2025 của Văn phòng Chính phủ về báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phục vụ Phiên họp thứ 29 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2025, Kết luận Phiên họp thứ 27, 28 của Ban Chỉ đạo và các Kết luận, Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo ngày 25/3/2025, ngày 29/9/2025

Nhằm triển khai quyết liệt, toàn diện, tạo chuyển biến mới, đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh¹. Theo đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan rà soát, tổ chức thực hiện một số vấn đề về tháo gỡ vướng mắc trong giám định, định giá tài sản đối với các vụ án, vụ việc về tham nhũng, tiêu cực kéo dài; phối hợp kiểm kê và xây dựng Cơ sở dữ liệu về các dự án có sử dụng đất, số hóa, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và cơ sở dữ liệu chung về các nguồn lực của nền kinh tế; thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất do các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp nhà nước quản lý; thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm các sai phạm trong việc quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản, quản lý đất đai; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra liên quan đến lĩnh vực khoáng sản; hoàn thành việc rà soát các dự án, công trình chậm tiến độ,

¹ Kế hoạch số 394/KH-UBND (mật) ngày 31/12/2024 về triển khai công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật của Nhà nước; Văn bản số 83/UBND-NCVX (mật) ngày 07/3/2025 về tập trung triển khai Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; Văn bản số 2240/UBND-NC ngày 20/8/2025 về thực hiện Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh; Văn bản số 1709/UBND-NC ngày 09/8/2025 triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của Tổng Bí thư và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ về công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp; Văn bản số 98/UBND-NC (mật) ngày 12/9/2025 triển khai thực hiện Văn bản số 69-CV/TU ngày 07/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận Phiên họp thứ 28 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC.

tồn đọng kéo dài, nguy cơ thất thoát, lãng phí tại địa phương; đẩy nhanh tiến độ xử lý các trụ sở, nhà, đất dôi dư ở các địa phương sau sắp xếp bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và có phương án bảo quản, sử dụng, khai thác phù hợp. Đến nay, các cơ quan, đơn vị đang khẩn trương tổ chức thực hiện theo chỉ đạo; phần đầu hoàn thành sớm nhất để báo cáo Trung ương theo quy định.

II. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo giao

1. Kết quả chỉ đạo các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống lãng phí:

1.1. Kết quả chỉ đạo rà soát, làm rõ nguyên nhân, có phương án xử lý đối với các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí tại địa phương; Kết quả thực hiện kiểm kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về các dự án có sử dụng đất, số hóa, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và cơ sở dữ liệu dùng chung về các nguồn lực của nền kinh tế

a. Kết quả rà soát, làm rõ nguyên nhân, có phương án xử lý đối với các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí tại địa phương

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng, địa phương tiếp tục rà soát, lập danh sách, làm rõ nguyên nhân các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, khó khăn, vướng mắc, có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh. Qua rà soát còn 13 dự án chậm tiến độ, có khó khăn, vướng mắc, kết quả cụ thể:

+ Đối với dự án đầu tư công: Có 07 dự án có khó khăn, vướng mắc chưa đảm bảo tiến độ, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng phương án xử lý cho từng trường hợp². Đã hoàn thành việc rà soát, phân loại nhóm xử lý các dự án có khó khăn, vướng mắc và báo cáo Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính³; đồng thời cập nhật các khó khăn, vướng mắc của các dự án này trên Hệ thống cơ sở dữ liệu 751 theo quy định.

+ Đối với dự án vốn ngoài ngân sách: Có 06 dự án khó khăn, vướng mắc, trong đó: 01 dự án được cơ quan, đơn vị nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý định⁴; 03 dự án đã báo cáo, xin ý kiến của Trung ương⁵; 01 dự án nhà đầu tư

² Dự án Cung cấp trang thiết bị cho Trung tâm y tế thành phố Quy Nhơn; Dự án Hoàn thiện hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Bình Định; Dự án Khu xử lý chất thải rắn phục vụ khu kinh tế Nhơn Hội; Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn - Hạng mục: Quản lý chất thải rắn; Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu vực Trung đoàn vận tải 655, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn; Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Long Vân, phường Trần; Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư HH1 và HH2 thuộc khu vực 1, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.

³ Văn bản số 1507/UBND-KTTH ngày 06/08/2025 của UBND tỉnh về việc nghiên cứu rà soát, báo cáo đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các dự án tồn đọng trên hệ thống cơ sở dữ liệu 751.

⁴ Dự án Khu Mũi Tấn của Công ty Cổ phần Dịch vụ giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn

⁵ Dự án Nhà máy điện gió Chơ Long của Công ty Cổ phần Phong điện Chơ Long; Dự án Nhà máy điện gió Yang Trung của Công ty Cổ phần Phong điện Yang Trung; Dự án Nhà máy điện gió Hưng Hải Gia Lai của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển phong điện Gia Lai.

đang thực hiện thủ tục xin cấp phép hoạt động điện lực⁶; 01 dự án đến nay đã được cấp phép hoạt động điện lực⁷.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thành lập Đoàn thanh tra chuyên đề 02 công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát lãng phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai: dự án đầu tư xây dựng khu phố Hoa Lư - Phù Đồng do Công ty cổ phần Tài chính và Dự án Phát triển doanh nghiệp làm nhà đầu tư/chủ đầu tư và Khu xử lý chất thải rắn phục vụ Khu Kinh tế Nhơn Hội do Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh làm chủ đầu tư và đã ban hành 02 kết luận thanh tra⁸ và UBND tỉnh cũng đã có báo cáo số 72/BC-UBND ngày 25/9/2025 về kết quả thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí liên quan đến 02 Dự án trên gửi Thanh tra Chính phủ.

b. Kết quả thực hiện kiểm kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về các dự án có sử dụng đất, số hóa, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và cơ sở dữ liệu dùng chung về các nguồn lực của nền kinh tế.

- Hiện nay, tỉnh Gia Lai đang vận hành cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai trên hai hệ thống: VNPT – iLIS (58 xã, phường) và VBDLIS (77 xã, phường). Cả hai hệ thống đều được kết nối, liên thông với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (VNPT-iGate) để tiếp nhận và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực đất đai cấp xã và cấp tỉnh; các quy trình điện tử đã được thiết lập và vận hành đầy đủ.

- Công tác kết nối với cơ quan Thuế được triển khai hiệu quả: 100% hồ sơ TTHC đất đai được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả qua dịch vụ công iGate; Thông tin nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân được luân chuyển hoàn toàn bằng phương thức điện tử.

- Tỉnh cũng đã hoàn tất việc kết nối, đồng bộ các thủ tục dịch vụ công trực tuyến giữa Hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống dịch vụ công thiết yếu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, đồng thời tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo mô hình thống nhất của Bộ.

- Về dữ liệu địa chính, tổng số 2.053.343 thửa đất đã được đồng bộ lên CSDL quốc gia, đạt 99% so với 2.062.125 thửa đất trên CSDL địa phương. CSDL đất đai đã được sắp xếp, tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tổng số thửa đất đã được tổ chức theo mô hình này là 2.053.343 thửa.

1.2. Kết quả chỉ đạo rà soát, giải quyết các quy hoạch treo, đất không sử dụng, tài sản tranh chấp trong các vụ án, vụ việc tồn đọng kéo dài dẫn đến các nguồn lực chậm đưa vào sử dụng, bị lãng phí

⁶ Dự án Nhà máy điện gió Phát Triển Miền Núi của Công ty Cổ phần Điện gió Chư Prông Gia Lai.

⁷ Dự án Nhà máy điện gió Chế Biên Tây Nguyên của Công ty Cổ phần Năng lượng gió Chư Prông.

⁸ Quyết định số 210/QĐ-TTT ngày 28/7/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát lãng phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Qua rà soát 13 đồ án quy hoạch được lập trong năm 2025 cho thấy việc tổ chức lập các đồ án đều đảm bảo đúng tiến độ quy định; không có đồ án quy hoạch chậm triển khai.

- Trong năm 2025, không có phát sinh vụ án, vụ việc tồn đọng kéo dài dẫn đến các nguồn lực chậm đưa vào sử dụng, bị lãng phí.

1.3. Kết quả chỉ đạo kiểm kê, rà soát, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư ở địa phương sau sắp xếp bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp; Kết quả chỉ đạo kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công, nhất là các cơ sở nhà, đất, tài sản công thuộc cấp huyện quản lý, sử dụng trước đây

Thực hiện Kế hoạch số 1238/KH-TTTP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý. UBND tỉnh ban hành Văn bản số 133/UBND-NC ngày 06/7/2025 về việc triển khai thực hiện, qua đó đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thành lập Đoàn Thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước (trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ) thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Gia Lai⁹; ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 22/10/2025 về xử lý đối với tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và ban hành Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 08/11/2025 của UBND tỉnh đã phê duyệt phương án xử lý 894 cơ sở nhà, đất dôi dư tại Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 08/11/2025¹⁰.

Theo đó, các cơ sở nhà, đất dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và các Nghị định sửa đổi, bổ sung đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án.

2. Kết quả chỉ đạo rà soát, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có) trong việc quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản

Thực hiện Kế hoạch số 2709/KH-TTTP ngày 20/12/2024 của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo Thanh tra tỉnh ban hành Quyết định thành lập đoàn thanh tra chuyên đề về công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/6/2024¹¹. Trên cơ sở

⁹ Quyết định số 270/QĐ-TTT ngày 15/8/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước (trên địa bàn tỉnh Gia Lai cũ) thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Gia Lai.

¹⁰ Giao cho UBND cấp xã, cơ quan, đơn vị khác tiếp tục quản lý, bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp hoặc chuyển đổi công năng để làm thiết chế văn hóa, thể thao, công viên, mục đích công cộng khác: 62 cơ sở. Điều chuyển cho UBND cấp xã, cơ quan, đơn vị khác tiếp tục quản lý, bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp hoặc chuyển đổi công năng để làm thiết chế văn hóa, thể thao, công viên, mục đích công cộng khác: 167 cơ sở. Chuyển giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, xử lý: 46 cơ sở. Chuyển giao về UBND cấp xã quản lý, xử lý: 619 cơ sở.

¹¹ Văn bản số 1324/UBND-NC ngày 24/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 117/QĐTTT ngày 11/3/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh; Kết luận số 08/KL-TTT ngày 25/6/2025.

kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh, ngày 26/6/2025 Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2261/QĐ-UBND về xử lý kết quả thanh tra, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan khắc phục những tồn tại hạn chế quan thanh tra phát hiện.

3. Kết quả chỉ đạo rà soát, lập danh mục các nội dung kết luận, kiến nghị thanh tra đến nay chưa hoàn thành, chưa được thực hiện, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm để có giải pháp thực hiện và xác định rõ thời gian hoàn thành; nhất là đối với những nội dung liên quan đến nhân sự đại hội đảng các cấp

3.1. Đối với các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ mà tỉnh chưa hoàn thành:

- Về thực hiện kết luận thanh tra số 263/KL-TTCTP ngày 19/7/2024 của Thanh tra Chính phủ: UBND tỉnh đã có Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 23/10/2025 gửi Thanh tra Chính phủ. Trong đó đã nêu cụ thể các nội dung kết luận, kiến nghị chưa đã hoàn thành, chưa hoàn thành và một số nội dung không thực hiện được, nguyên nhân không thực hiện được.

- Về thực hiện Kết luận thanh tra số 402/KL-TTT ngày 30/10/2024 của Thanh tra Chính phủ (Tối mật): Ngày 24/10/2025, UBND tỉnh có Văn bản số 173/UBND-TD về việc báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 402/KLTT-TTCTP ngày 30/10/2024 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra toàn diện công tác quản lý, sử dụng đất đai tại các Công ty Cà phê thuộc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên, theo đó, giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện cho Thanh tra Chính phủ. Đến nay, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 26/11/2025 (Tối mật) gửi Thanh tra Chính phủ.

3.2. Đối với các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh chưa hoàn thành: Trong kỳ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khẩn trương rà soát, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kết luận thanh tra kinh tế - xã hội, các kết luận của Thanh tra Chính phủ, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh; đồng thời tiếp tục chỉ đạo rà soát lại toàn bộ các kết luận, kiến nghị biện pháp xử lý tại các kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; xử lý những nội dung thuộc thẩm quyền còn tồn tại của cấp huyện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện Kết luận thanh tra.

- Qua rà soát, từ ngày 01/01/2025 đến nay, Thanh tra tỉnh đã tiến hành 29 cuộc thanh tra, trong đó đã ban hành kết luận thanh tra cuộc, với tổng số tiền sai phạm phải thu hồi về cho Nhà nước là 25.801 triệu đồng. Qua theo dõi, đôn đốc, đến nay đã có 17 kết luận thanh tra đã hoàn thành (chiếm tỷ lệ 70.83%) với tổng số tiền các đơn vị đã nộp vào ngân sách Nhà nước là 23.2216/25.801 triệu đồng, đạt tỷ lệ 90%; còn 12 kết luận thanh tra đang thực hiện¹². Theo báo cáo kết quả thực hiện

¹² (1) Kết luận số 08/KL-TTT ngày 25/6/2025 của Thanh tra tỉnh Bình Định, Thanh tra chuyên đề về công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn

kết luận thanh tra của các đơn vị, đến thời điểm hiện nay không phát sinh những nội dung liên quan đến nhân sự đại hội Đảng các cấp.

+ Nguyên nhân, cụ thể như sau:

++ Một số Kết luận thanh tra ban hành vào thời điểm kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện, chuyển sang vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, đồng thời, trong Quý II và Quý III các xã, phường tập trung công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ, do đó một số đơn vị nhất là ở cấp xã còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và đôi lúc còn lúng túng trong việc xác định cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, trách nhiệm tiếp tục thực hiện kết luận kiến nghị sau sắp xếp, sáp nhập.

++ Một số kết luận thanh tra vừa mới ban hành cuối tháng 11/2025 nên đối tượng thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan chưa tổ chức thực hiện.

+ Giải pháp thực hiện: Sẽ tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện dứt điểm các kết luận thanh tra và quyết định xử lý kết quả thanh tra theo quy định, nhất là đối với các cuộc thanh tra mà đối tượng thanh tra không còn do thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

4. Kết quả chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về giám định, định giá tài sản, cung cấp tài liệu, tương trợ tư pháp, thu hồi tài sản tham nhũng

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác giám định, định giá tài sản trong tố tụng hình sự¹³, nhất là phục vụ công tác điều tra, xử lý nghiêm minh các vụ án, vụ việc về tham nhũng, tiêu cực. Theo đó, các cơ quan tiến hành tố tụng đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để tháo gỡ những khó khăn, vướng

tính; (2) Kết luận số 04/KL-TTT ngày 26/9/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (mới), Thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát lãng phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Dự án Khu xử lý chất thải rắn phục vụ khu Kinh tế Nhơn Hội); (3) Kết luận số 05/KL-TTT ngày 26/9/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (mới), Thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát lãng phí trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Dự án Đầu tư xây dựng khu phố Hoa Lư - Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai); (4) Kết luận số 07/KL-TTT ngày 22/10/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (mới), Thanh tra về công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai theo thông tin Báo Người Lao động đã phản ánh (có nội dung chuyển cơ quan điều tra); (5) Kết luận số 08/KL-TTT ngày 31/10/2025, Thanh tra toàn diện hoạt động tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Pa của Thanh tra tỉnh Gia Lai (mới); (6) Kết luận số 09/KL-TTT ngày 31/10/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (mới), Thanh tra toàn diện hoạt động tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sơ Pái; (7) Kết luận số 10/KL-TTT ngày 09/11/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (mới), Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu - chi tài chính và quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản tại Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc; (8) Kết luận số 01/KL-TT ngày 10/01/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (cũ), Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí và công tác đầu tư xây dựng tại UBND huyện Chư Prông; (9) Kết luận số 02/KL-TT ngày 17/01/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (cũ), Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại Sở Tài chính; (10) Kết luận số 03/KL-TT ngày 17/01/2025 của Thanh tra tỉnh Gia Lai (cũ), Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí và công tác đầu tư xây dựng tại UBND thị xã An Khê; (11) Kết luận số 03/KL-TTT ngày 05/5/2025 của Thanh tra tỉnh Bình Định, Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách và quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện Tuy Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024; (12) Kết luận số 04/KL-TTT ngày 09/5/2025 của Thanh tra tỉnh Bình Định, Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách và quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024.

¹³ Công văn số 5244/UBND-NC ngày 02/02/2024 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng ban chỉ đạo TWPCTNLPTC về hoạt động giám định tư pháp; Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh về việc công bố Danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

mắc trong công tác giám định tư pháp, định giá tài sản, góp phần giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế theo quy định.

Trong kỳ, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tiếp nhận 367 hồ sơ¹⁴; đã có kết quả định giá tài sản 367 hồ sơ. Thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp nên toàn bộ việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự phát sinh đều do Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp tỉnh thực hiện; với số lượng các yêu cầu định giá tài sản phát sinh lớn, với số lượng các yêu cầu định giá tài sản phát sinh lớn nên công tác giám định, định giá gặp nhiều khó khăn, nhưng UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo hoàn thành 100% hồ sơ phát sinh trong kỳ, không có hồ sơ chuyển sang năm sau.

5. Kết quả chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Thực hiện Kế hoạch số 1572/KH-TTTP ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ triển khai thực hiện Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát tài sản, thu nhập và tuân thủ các quy định pháp luật về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ trong xây dựng quy trình chuẩn hóa để kết nối, tích hợp, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Cơ sở dữ liệu quốc gia dùng chung nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 04/9/2025 triển khai Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh.

6. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; cải cách hành chính, công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình, thanh toán không dùng tiền mặt, kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập...

6.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo và thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan, gắn với thực hiện các quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, tài nguyên khác, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, công tác tổ chức cán bộ, thủ tục hành chính... Nội dung, hình thức công khai được thực hiện theo quy định pháp luật.

6.2. Kết quả xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 446 văn bản nhằm cụ thể hóa, tạo cơ sở thuận tiện khi triển khai thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp

¹⁴ Trong đó: Trước ngày 01/7/2025: xử lý 102 hồ sơ (tỉnh Bình Định); 17 hồ sơ (tỉnh Gia Lai); từ ngày 01/7/2025 đến nay (sau sáp xếp): xử lý 248 hồ sơ.

phân phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công khai, minh bạch việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ gắn với thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý; chủ động kiểm tra việc thực thi trong nội bộ để kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

6.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử; kiểm soát xung đột lợi ích; trách nhiệm giải trình

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và quy định của các Bộ, ngành Trung ương gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của CBCCVC năm 2025, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và thành lập Tổ kiểm tra. Qua kiểm tra một số địa phương cấp xã, đã kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về xung đột lợi ích và kiểm soát xung đột lợi ích cho CBCCVC trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình; duy trì cơ chế kiểm tra, theo dõi, giám sát thường xuyên quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ trước và sau khi phân công công tác nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời nếu có tình huống xung đột lợi ích xảy ra.

- UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu tiếp tục thực hiện trách nhiệm giải trình về các quyết định, hành vi của mình theo quy định pháp luật thông qua các hình thức như: trả lời chất vấn tại các phiên họp UBND, các báo cáo của UBND trước Hội đồng nhân dân cùng cấp; trả lời phỏng vấn, kiến nghị, phản ánh của cơ quan báo chí, doanh nghiệp, Nhân dân; công khai các Quyết định, văn bản, chỉ đạo, chủ trương của địa phương liên quan đến các lĩnh vực trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang thông tin điện tử. Tại các buổi tiếp công dân định kỳ hàng tháng, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn kiểm tra, nghiên cứu, trả lời các kiến nghị, phản ánh của Nhân dân hoặc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trả lời, giải trình bằng văn bản theo thẩm quyền; các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng tập trung 3 Trong đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Bình Định tiến hành ban hành, sửa đổi, bổ sung 72 văn bản; các cơ quan, đơn vị, địa phương tỉnh Gia Lai (cũ) ban hành, sửa đổi, bổ sung 275 văn bản; các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Gia Lai (sau sáp nhập) ban hành, sửa đổi, bổ sung 99 văn bản. 5 triển khai việc thực hiện trách nhiệm giải trình đối với các vấn đề trực tiếp tiếp nhận từ các cá nhân, tổ chức.

6.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐCP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và văn bản pháp luật có liên quan của các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CBCCVC thuộc quyền quản lý để phòng ngừa tham nhũng. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện chuyển đổi 92 trường hợp⁴.

6.5 Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025, Kế hoạch kiểm tra và tuyên truyền cải cách hành chính cùng nhiều văn bản chỉ đạo nhằm thống nhất triển khai trên địa bàn tỉnh¹⁵; đồng thời ưu tiên các nhiệm vụ hỗ trợ, nâng cao năng lực thực thi công vụ cho cấp xã để đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- UBND tỉnh cũng ban hành Văn bản số 1287/UBND-KTTH ngày 01/8/2025 triển khai Công điện 124/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các giải pháp theo Quyết định 1813/QĐ-TTg và các văn bản Trung ương nhằm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động triển khai nhiệm vụ trong phạm vi quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt. Việc ứng dụng phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu và thanh toán điện tử trong chỉ tiêu công được tăng cường; đa số đơn vị hưởng lương ngân sách đã trả lương qua tài khoản, số doanh nghiệp thực hiện tương tự ngày càng tăng. Cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực, xuất hiện nhiều mô hình và sáng kiến mới.

6.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2024 đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN 2018 và Nghị định 130/2020/NĐ-CP; đồng thời phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN năm 2025 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản 2488/TTCP-C.IV ngày 29/11/2024 và giao Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện và hoàn thành việc xác minh TSTN năm 2025 theo đúng quy định.

¹⁵ Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 về chương trình công tác trọng tâm các tháng cuối năm 2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 phê duyệt “Khung danh mục nhiệm vụ thực hiện Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 thành lập Ban chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06...

7. Việc chấn chỉnh, khắc phục, xử lý tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp và tình trạng sợ trách nhiệm, dùn dầy, né tránh trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

UBND tỉnh Gia Lai đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai kiểm tra nhằm đánh giá ưu điểm, mặt tích cực, đồng thời kịp thời phát hiện những hạn chế, khó khăn, bất cập trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh¹⁶. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh thực hiện các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, chất lượng thực hiện văn hóa công sở và đạo đức công vụ trong giao tiếp, ứng xử, giải quyết công việc phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đến nay, Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện kiểm tra tại 32 xã, phường¹⁷; chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi vi phạm.

UBND tỉnh cũng tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt đối với các nhiệm vụ được UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ngành và UBND các xã, phường trong bối cảnh vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Qua kiểm tra, các trường hợp có dấu hiệu vi phạm quy định của Nhà nước trong thực thi công vụ kiến nghị đưa vào diện thanh tra.

Các hoạt động này đã góp phần nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ và chất lượng giải quyết công việc của cơ quan nhà nước; tạo chuyển biến tích cực về tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, tác phong làm việc và ý thức kỷ luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp được cải thiện rõ rệt; đồng thời, tỉnh tổng hợp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp.

8. Kết quả chỉ đạo xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

¹⁶ Văn bản số 2622/UBND-NC ngày 07/11/2024 triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 20/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo trong phát hiện, xử lý hành vi những nhiễu, gây phiền hà và chấn chỉnh tình trạng né tránh, dùn dầy, sợ trách nhiệm; Quyết định số 4472/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh năm 2025; Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 04/08/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025; Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025 (gọi tắt là Tổ kiểm tra); Công văn số 98/UBND-NC ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Văn bản số 69-CV/TU ngày 07/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Mật).

¹⁷ Phường An Khê, xã Kông Bơ La, xã Cừu An, xã Krong, xã Đak Rong, xã Đức Cơ, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan, xã Ia Krêl, Phường Hoài Nhơn, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Tây, phường Diên Hồng, phường Hội Phú, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Bắc, xã Canh Liên, xã Vân Canh, xã Mang Yang, xã Ia Ly, xã Biển Hồ, xã Ia Băng, xã Đăk Đoa, xã Ia Pa, xã Phú Thiện, xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Phí, xã Ia Hrug, xã Đak Pơ.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quán triệt nghiêm quan điểm xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý; xem đây là nội dung trọng tâm nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm mọi vi phạm đều được phát hiện và xử lý đúng người, đúng hành vi, không có vùng cấm, không ngoại lệ. Việc xem xét trách nhiệm được thực hiện đồng bộ, gắn với kết quả kiểm tra, thanh tra, giám sát và phản ánh của dư luận. Các trường hợp vi phạm đều bị xử lý nghiêm theo quy định, bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa. Trong năm 2025, trên địa bàn tỉnh có 01 trường hợp người đứng đầu bị xử lý kỷ luật hình thức cách chức do để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị được giao phụ trách¹⁸.

III. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất

1. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực và trong thực hiện các nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo giao

1.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Việc triển khai thực hiện một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn lúng túng, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu; một số nội dung triển khai thực hiện còn chung chung, chưa bám sát thực tế tình hình công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương để đưa ra giải pháp thực hiện phù hợp.

- Công tác ban hành văn bản cụ thể hóa nhiệm vụ trong PCTNTC tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm; việc tự kiểm tra nội bộ đã được chú trọng song hiệu quả phát hiện tham nhũng, tiêu cực nhìn chung chưa có kết quả rõ rệt; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC tại một số địa bàn triển khai còn khó khăn.

- Hoạt động thanh tra trong thời gian qua nhìn chung còn nặng về phát hiện, kiến nghị xử lý vi phạm, thu hồi kinh tế; chưa có nhiều phát hiện kiến nghị, đề xuất để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị đã tiến hành thanh tra.

- Một số tổ chức, cá nhân chậm thi hành hoặc thi hành nhưng chưa dứt điểm các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của cấp có thẩm quyền.

- Một số khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Kết luận thanh tra số 263/KL-TTTP ngày 19/7/2024 và Kết luận thanh tra số 402/KL-TTT ngày 30/10/2024 của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã nêu cụ thể trong Báo cáo số 99/BC-UBND ngày 23/10/2025 và Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 26/11/2025 gửi Thanh tra Chính phủ.

1.2. Nguyên nhân

¹⁸ Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND huyện Chư Păh (trước đây) thi hành kỷ luật đối với ông Rơ Chăm Laoh (liên quan đến vụ vi phạm tại UBND xã Ia Phí đã chuyển hồ sơ sang cơ quan cảnh sát điều tra; đồng thời, ông Rơ Chăm Laoh cũng bị khởi tố tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng).

- Việc thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp dẫn đến thay đổi về nhân sự và tổ chức bộ máy. Một số công chức mới được giao phụ trách đồng thời phải kiêm nhiệm công việc khác nên việc tập trung nghiên cứu, tham mưu còn hạn chế, chưa thực sự phù hợp về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; sự phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ; địa bàn xã, phường mới, phạm vi rộng, khối lượng công việc chuyên môn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội tăng nên ảnh hưởng đến việc triển khai, nắm bắt, thu thập các thông tin để phục vụ quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong PCTNTC. Ngoài ra, sau sáp nhập tỉnh, một số cơ quan, đơn vị đã kết thúc hoạt động, giải thể nên một số tổ chức, đơn vị mới kế thừa không tiếp nhận nghĩa vụ tiếp tục thực hiện Kết luận thanh tra, hoặc chậm thực hiện, thực hiện kéo dài.

- Hệ thống pháp luật về PCTN còn tồn tại vướng mắc, bất cập; vai trò của Nhân dân trong công cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực tại các địa phương chưa được phát huy đồng đều một phần do chênh lệch về trình độ dân trí, mức độ phát triển kinh tế.

- Một số ít trường hợp thực hiện chưa đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, nhất là thu hồi tiền về cho ngân sách nhà nước do có một số doanh nghiệp đã giải thể, không còn hoạt động, cá nhân đã chết, mất hành vi dân sự hoặc các trường hợp bất khả kháng khác nên không thu hồi được; có trường hợp đơn vị nộp khắc phục dần qua từng năm nên thực hiện kéo dài, chưa dứt điểm.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao phục vụ cho Phiên họp thứ 29 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai kính báo cáo Thanh tra Chính phủ xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Cục IV, TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, C3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh